

Bản án số: **181/2021/HS-PT**

Ngày: 19 - 4- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Ông **Mai Xuân Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Quang Hiệp**, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo **Nguyễn Tuấn K** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Tuấn K; sinh năm 1973, tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Buôn X, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị T; có vợ Hoàng Thị M (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/01/2020. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1944 (Là mẹ đẻ của bị cáo): trú tại: Buôn X, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Phương L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người bị hại: Anh Hà Văn Kh, sinh năm 1977 (Chết).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông Vi Văn M1, sinh năm 1959; trú tại: Thôn 11, xã E2, huyện M2, tỉnh Đắk Lắk (Là cha đẻ của bị hại). Vắng mặt.

Bà Hà Thị L1, sinh năm 1957; trú tại: Buôn X, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk (Là mẹ đẻ của bị hại). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 11/01/2020, Nguyễn Tuấn K đi bộ từ nhà mình đến tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Mạnh H mua 01 chai rượu khoảng 1,5 lít. Sau đó, K đi bộ về nhà bố mẹ là ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị T ở gần nhà mình xin một tô cơm rồi mang về nhà để ăn. Khi K đang ngồi một mình ăn cơm và uống rượu, thì anh Hà Văn Kh đi bộ đến rồi cùng ngồi uống rượu. Trong lúc uống rượu và nói chuyện với nhau, K cho rằng anh Kh hỗn láo với mình nên dùng chân trái đá 02 cái vào người làm anh Kh ngã xuống nền nhà nhưng không bị thương tích gì. Bị đánh, anh Kh lấy 01 con dao (loại dao Thái Lan dài 21,5 cm, có cán màu vàng) của K để trên nền nhà gần đó rồi đứng dậy. K liền đi vào phòng ngủ của mình lấy 01 con dao quắm dài 39 cm chạy ra. Thấy vậy, anh Kh định bỏ chạy thì bị K cầm dao bằng tay trái chém 01 nhát trúng vào vùng mặt bên trái làm anh Kh ngã xuống hiên nhà ngay sát cửa chính. Lúc này anh Kh đang nằm ngửa, K tiếp tục cầm dao xông đến chém liên tiếp nhiều nhát thì anh Kh giơ chân tay lên đỡ và kêu la. Khi thấy anh Kh nằm im bất động K mới dừng lại và cầm dao cất vào phòng ngủ rồi nằm xuống nền nhà ngủ. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, ông Nguyễn Mạnh H đến gọi K qua nhà mình ăn cơm thì thấy có người nằm trước cửa nhà K chảy nhiều máu. ông H chạy về nhà gọi vợ mình là bà Nguyễn Thị T qua để xem thì thấy anh Kh đã tử vong nên bà T đã báo cho gia đình anh Kh và chính quyền địa phương biết.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số: 46/PYTT-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Hà Văn Kh là đa vết thương đầu, mặt, tứ chi gây nên mất máu cấp dẫn đến choáng chấn thương và choáng suy tuần hoàn không hồi phục. Trên cơ thể Hà Văn Kh có 01 vết sưng nề tại vùng đỉnh chẩm trái và 14 vết thương.

Cơ chế hình thành dấu vết: Thương tích vùng đỉnh chẩm trái gồm sưng nề và vết thương ở giữa do vật có cạnh không sắc tác động theo chiều hướng từ sau ra trước. Các vết thương khác đều do vật cứng, có lưỡi sắc tác động, vết thương tại góc hàm trái có hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, thương tích rách cơ ở giữa vết thương này là do vật cứng có mấu sắc, nhọn tác động, vết thương tại 1/3 dưới trong cẳng tay phải có hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, vết thương mặt mu cổ tay phải có hướng từ sau ra trước, vết thương mu tay phải, tại vị trí đốt bàn 3, 4 và gốc ngón 5 có hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên. Vết thương gốc ngón 1, 2, 3 mu bàn tay phải có hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới, vết thương 1/3 giữa trước cẳng chân phải, 1/3 dưới cẳng chân phải, 1/3 giữa trước cẳng chân trái và vết thương mặt trước cổ chân trái đều có hướng từ

trên xuống dưới, từ trước ra sau. Vết thương tại lòng bàn chân và mặt dưới ngón 1 bàn chân phải có hướng từ dưới lên trên. Hai vết thương mu bàn chân trái đều có hướng từ trên xuống dưới.

Tại kết luận giám định số: 47/GĐSH-PC09 ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: vết màu nâu đỏ trên áo khoác, áo thun, quần vải, dao quắm, dao Thái Lan và chất màu nâu trên 02 mẫu bông gửi giám định là máu người.

Tại kết luận giám định số: 48/GĐĐV-PC09 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trên con dao quắm không phát hiện dấu vết đường vân. Trên lưỡi dao Thái Lan phát hiện 01 dấu vết đường vân. Dấu vết đường vân đã phát hiện là dạng dấu vết mờ, thiếu đặc điểm, không đủ yếu tố để tiến hành giám định.

Tại kết luận giám định số: 973/C09B ngày 17/01/2020 của Phân viện Khoa học hình sự Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định gồm: Quần áo, dấu vết trên bàn tay và mu bàn chân của Nguyễn Tuấn K; 01 con dao quắm và 01 con dao Thái lan đều phát hiện thấy máu người. Phân tích ADN từ các dấu vết máu này được cùng một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, trùng với ADN của nạn nhân Hà Văn Kh, sinh năm 1977, trú tại buôn X, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản kết luận giám định Pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 85/KLGĐ ngày 03/7/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên thuộc Bộ Y tế kết luận:

1. Kết luận về y học: Trước, trong khi gây án ngày 11/01/2020 bị can bị bệnh: Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn / Liệt nửa người phải. Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (rối loạn loạn thần) (F07.0/G81/F10.5 - ICD 10). Sau khi gây án ngày 11/01/2020 và hiện tại bị can bị bệnh: Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn / Liệt nửa người phải (F07.0/G81/- ICD 10).

2. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi gây án ngày 11/01/2020 và hiện tại bị can: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Giết người

[1] Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn K 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 12/01/2020.

[2] về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; khoản 3 Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự,

Buộc đại diện hợp pháp cho bị cáo là bà Nguyễn Thị T phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 130.000.000đ, được khấu trừ số tiền 1.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường, bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo còn phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 129.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01-12-2020 người đại diện hợp pháp cho bị cáo là bà Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tuấn K và xin giảm mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K giữ nguyên nội dung kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tuấn K và xin giảm phần bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tuấn K và giữ nguyên phần trách nhiệm dân sự.

Lời bào chữa của bà Trần Thị Phương L, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk cho bị cáo Nguyễn Tuấn K nhất trí về phần tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Tuấn K. Bà L1 nêu lên các tình tiết giảm nhẹ, trong đó có tình tiết tại phiên tòa phúc thẩm bà Nguyễn Thị T đã bồi thường cho gia đình người bị hại do bà Hà Thị L1 nhận số tiền 29.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị T gần 80 tuổi, gia đình nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K, giảm hình phạt cho bị cáo K và giảm phần bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Bị cáo Nguyễn Tuấn K khai nhận: Anh Hà Văn Kh chết ngày 11-01-2020 tại nhà bị cáo K là do chính bị cáo K dùng dao quắm chém nhiều nhất vào người anh Kh gây ra. Đối chiếu thấy phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn K đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Tuấn K như: Thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là người khuyết tật, bị hạn chế nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, thuộc diện hộ nghèo, đã tác động

gia đình bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 1.000.000 đồng và xử phạt Nguyễn Tuấn K với mức án 17 năm tù là tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bà Nguyễn Thị T đã giao cho bà Hà Thị L1 nhận 29.000.000 đồng đã được bà L1 viết giấy nhận tiền. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K cũng như quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo Nguyễn Tuấn K một phần hình phạt.

[2]. Về phân trách nhiệm dân sự:

Bản án sơ thẩm buộc bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản sau: Tiền mua quan tài 10.000.000 đồng, tiền tổ chức đám tang 20.000.000, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 100.000.000 đồng. Tổng cộng 130.000.000 đồng, được trừ 1.000.000 đồng đã bồi thường trước. Còn phải bồi thường tiếp 129.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K và giữ nguyên bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bà Nguyễn Thị T đã bồi thường cho bà Hà Thị L1 29.000.000 đồng nên được trừ vào số tiền phải bồi thường.

[3]. Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K và sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm k Điều khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tuấn K 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-01-2020.

Về phân trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, khoản 3 Điều 586, Điều 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bà Nguyễn Thị T là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tuấn K phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại do bà Hà Thị L1 đại diện nhận số tiền 130.000.000 đồng, được khấu trừ 30.000.000 đồng đã bồi thường trước, còn lại phải bồi thường tiếp 100.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không chịu bồi thường khoản tiền trên thì hằng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[2]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phân xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thanh Liêm